

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (Kết luận 72-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Kết luận số 72-KL/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo phúc lợi và an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, góp phần thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, liên tục đối với các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của cả hệ thống chính trị đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành có liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh làm qua loa, hình thức. Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo việc thực hiện Kết luận số 72-KL/TW theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển về hạ tầng giao thông, điện, thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị, khu, cụm công nghiệp, thương mại, thông tin, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch và các giải pháp chủ yếu để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đi trước một bước; có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những lĩnh vực đột phá, cơ bản. Phát huy hệ thống kết cấu hạ tầng đã xây dựng, tăng cường kết nối nội vùng, liên vùng, khu vực, thu hẹp khoảng cách vùng, miền; sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên đất, nước, rừng và các tài nguyên khác.

2. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển kết cấu hạ tầng gắn với mục tiêu xây dựng nền công nghiệp hiện đại đến năm 2030. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 222/QĐ-TTg, ngày 14/3/2023; tích hợp các nội dung của Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch các ngành quốc gia, quy hoạch vùng vào quy hoạch tỉnh để triển khai thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về xây dựng kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường. Chú trọng các chính sách tài chính, đầu tư, đấu thầu, quản lý và sử dụng tài sản công, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, chính sách xã hội hoá.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu ở địa phương, rút ngắn quy trình ra quyết định, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia; phân cấp đầu tư và giao trách nhiệm cho người đứng đầu trong quyết định đầu tư.

Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn có trọng tâm, trọng điểm, gắn kết, phối hợp chặt chẽ giữa Trung ương với địa phương và giữa các địa phương với nhau trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường của vùng, địa phương bảo đảm thống nhất và kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội. Tiếp tục huy động hợp lý nguồn vốn ODA, các khoản vay ưu đãi gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng; phát triển thị trường tài chính để cung ứng vốn, đa dạng hóa các chủ thể đầu tư, hình thức đầu tư tham gia thị trường vốn.

5. Tập trung đầu tư, sớm đưa vào sử dụng các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa kết nối các địa phương. Phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là bảo đảm cung cấp đủ, ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội và an ninh năng lượng; hạ tầng thủy lợi theo hướng đa mục tiêu, bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, nhất là các đô thị lớn; tạo sự đột phá trong phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số.

Xây dựng mạng lưới giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển; phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân, hướng tới mục tiêu công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; phát triển các thiết chế văn hóa, mạng lưới cơ sở văn hóa thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc; xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại; phát triển mạnh hạ tầng du lịch để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế quan trọng; đầu tư hạ tầng nông thôn mới cơ bản đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các địa phương. Đồng thời, tiếp tục phát triển hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ báo cáo kết quả việc thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ nội dung Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa bằng các cơ chế, chính sách, kế hoạch thực hiện đảm bảo kịp thời, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với các quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 72-KL/TU và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ đạo các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ lồng ghép triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong xây dựng các chương trình, kế hoạch,... cũng như thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, hội viên, đoàn viên thực hiện Kết luận số 72-KL/TW.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*Báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo Trung ương (*Báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng (*Báo cáo*),
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NTSON/P.TH/120

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Phạm Hoàng Sơn